

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến trúc cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Ánh				
2	Trần Thị Linh Đan				
3	Bùi Quốc Đạt				
4	Châu Lê Thùy Dương				
5	Nguyễn Trường Giang				
6	Nguyễn Minh Hoàng				
7	Phùng Quốc Hưng				
8	Trần Vũ Long				
9	Trương Đức Mạnh				
10	Lê Quang Minh				
11	Lê Quang Minh				
12	Nguyễn Thành Nam				
13	Vũ Thị Như Quỳnh				
14	Nguyễn Hà Sơn				
15	Nguyễn Viết Tuấn Thành				
16	Lê Hữu Tính				
17	Nguyễn Hà Trang				
18	Nguyễn Khắc Trung				
19	Vũ Ngọc Tú				
20	Lại Minh Yên				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Phạm Ngọc Ánh				
2	Trần Thị Linh Đan				
3	Bùi Quốc Đạt				
4	Châu Lê Thùy Dương				
5	Nguyễn Trường Giang				
6	Nguyễn Minh Hoàng				
7	Phùng Quốc Hưng				
8	Trần Vũ Long				
9	Trương Đức Mạnh				
10	Lê Quang Minh				
11	Lê Quang Minh				
12	Nguyễn Thành Nam				
13	Vũ Thị Như Quỳnh				
14	Nguyễn Hà Sơn				
15	Nguyễn Viết Tuấn Thành				
16	Lê Hữu Tính				
17	Nguyễn Hà Trang				
18	Nguyễn Khắc Trung				
19	Vũ Ngọc Tú				
20	Lại Minh Yên				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Phạm Ngọc Ánh					
2	Trần Thị Linh Đan					
3	Bùi Quốc Đạt					
4	Châu Lê Thùy Dương					
5	Nguyễn Trường Giang					
6	Nguyễn Minh Hoàng					
7	Phùng Quốc Hưng					
8	Trần Vũ Long					
9	Trương Đức Mạnh					
10	Lê Quang Minh					
11	Lê Quang Minh					
12	Nguyễn Thành Nam					
13	Vũ Thị Như Quỳnh					
14	Nguyễn Hà Sơn					
15	Nguyễn Việt Tuấn Thành					
16	Lê Hữu Tính					
17	Nguyễn Hà Trang					
18	Nguyễn Khắc Trung					
19	Vũ Ngọc Tú					
20	Lại Minh Yến					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Phạm Ngọc Ánh					
2	Trần Thị Linh Đan					
3	Bùi Quốc Đạt					
4	Châu Lê Thùy Dương					
5	Nguyễn Trường Giang					
6	Nguyễn Minh Hoàng					
7	Phùng Quốc Hưng					
8	Trần Vũ Long					
9	Trương Đức Mạnh					
10	Lê Quang Minh					
11	Lê Quang Minh					
12	Nguyễn Thành Nam					
13	Vũ Thị Như Quỳnh					
14	Nguyễn Hà Sơn					
15	Nguyễn Viết Tuấn Thành					
16	Lê Hữu Tính					
17	Nguyễn Hà Trang					
18	Nguyễn Khắc Trung					
19	Vũ Ngọc Tú					
20	Lại Minh Yên					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: AT ĐA-TH K43

[illegible]

[illegible]